

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 7 năm 2021

**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH RIÊNG CÔNG TY MẸ
QUÝ III NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2020-2021**

**Kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen trân trọng báo cáo và giải trình kết quả kinh doanh riêng Công ty mẹ Quý III và lũy kế 9 tháng NĐTC 2020-2021 như sau:

1. Giải trình kết quả kinh doanh riêng Công ty mẹ Quý III NĐTC 2020-2021:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Quý III NĐTC 2020-2021 (từ 01/04/2021 đến 30/06/2021)	Quý III NĐTC 2019-2020 (từ 01/04/2020 đến 30/06/2020)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	24.738.282.851.182	10.586.687.310.292	14.151.595.540.890	134%
2	Giá vốn hàng bán	22.822.956.875.758	9.906.692.119.116	12.916.264.756.642	130%
3	Lợi nhuận gộp	1.915.325.975.424	679.995.191.176	1.235.330.784.248	182%
4	Doanh thu tài chính	132.783.948.006	27.885.767.822	104.898.180.184	376%
5	Chi phí tài chính	98.096.465.962	77.600.148.866	20.496.317.096	26%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	30.628.565.743	69.082.458.879	(38.453.893.136)	-56%
6	Chi phí bán hàng	752.909.293.011	394.597.172.084	358.312.120.927	91%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	64.560.991.174	59.208.268.048	5.352.723.126	9%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	1.132.543.173.283	176.475.370.000	956.067.803.283	542%
9	Thu nhập khác	1.438.751.513	6.595.700.259	(5.156.948.746)	-78%
10	Chi phí khác	150.304.974	23.486.146	126.818.828	540%
11	Lợi nhuận khác	1.288.446.539	6.572.214.113	(5.283.767.574)	-80%
12	Lợi nhuận trước thuế	1.133.831.619.822	183.047.584.113	950.784.035.709	519%
13	Thuế TNDN hiện hành	232.424.860.617	44.366.558.582	188.058.302.035	424%
14	Thuế TNDN hoãn lại	(5.182.882.316)	(11.264.174.177)	6.081.291.861	-
15	Lợi nhuận sau thuế	906.589.641.521	149.945.199.708	756.644.441.813	505%

Trong Quý III NĐTC 2020-2021, lợi nhuận sau thuế riêng Công ty mẹ đạt 907 tỷ đồng, tăng 757 tỷ đồng, tương ứng tăng 505% so với Quý III NĐTC 2019-2020. Nguyên nhân chính là do lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng 956 tỷ đồng. Trong đó:

- Các khoản làm tăng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là:

- + Doanh thu thuần tăng 14.152 tỷ đồng dẫn đến lợi nhuận gộp tăng 1.235 tỷ đồng.
- Khoản làm giảm lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là:
 - + Chi phí tài chính tăng 20,5 tỷ đồng
 - + Chi phí bán hàng tăng 358 tỷ đồng.
 - + Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 5 tỷ đồng

2. Giải trình kết quả kinh doanh riêng Công ty mẹ lũy kế 9 tháng NĐTC 2020-2021:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Lũy kế 9 tháng đầu NĐTC 2020-2021 (từ 01/10/2020 đến 30/06/2021)	Lũy kế 9 tháng đầu NĐTC 2019-2020 (từ 01/10/2019 đến 30/06/2020)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	59.204.270.430.793	31.585.372.121.116	27.618.898.309.677	87%
2	Giá vốn hàng bán	55.180.342.314.266	29.529.344.486.826	25.650.997.827.440	87%
3	Lợi nhuận gộp	4.023.928.116.527	2.056.027.634.290	1.967.900.482.237	96%
4	Doanh thu tài chính	219.761.457.155	61.827.633.167	157.933.823.988	255%
5	Chi phí tài chính	238.130.910.842	316.622.966.086	(78.492.055.244)	-25%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	100.876.876.001	224.751.569.945	(123.874.693.944)	-55%
6	Chi phí bán hàng	1.828.575.445.139	1,195.480.443.966	633.095.001.173	53%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	172.160.694.336	222.421.393.235	(50.260.698.899)	-23%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	2.004.822.523.365	383.330.464.170	1.621.492.059.195	423%
9	Thu nhập khác	6.398.075.453	18.441.595.452	(12.043.519.999)	-65%
10	Chi phí khác	256.707.811	6.101.402.232	(5.844.694.421)	-96%
11	Lợi nhuận khác	6.141.367.642	12.340.193.220	(6.198.825.578)	-50%
12	Lợi nhuận trước thuế	2.010.963.891.007	395.670.657.390	1.615.293.233.617	408%
13	Thuế TNDN hiện hành	378.884.950.353	110.314.315.172	268.570.635.181	243%
14	Thuế TNDN hoãn lại	(16.316.743.737)	(23.972.636.486)	7.655.892.749	-
15	Lợi nhuận sau thuế	1.648.395.684.391	309.328.978.704	1.339.066.705.687	433%

Trong 9 tháng đầu, lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ đạt 1.648 tỷ đồng, tăng 1.339 tỷ đồng, tương ứng tăng 433% so với cùng kỳ NĐTC 2019-2020. Nguyên nhân chính là do lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng 1.621 tỷ đồng. Trong đó:

- Các khoản làm tăng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là:
 - + Doanh thu thuần tăng 27.619 tỷ đồng dẫn đến lợi nhuận gộp tăng 1.968 tỷ đồng.
 - + Chi phí tài chính giảm 78,5 tỷ đồng.
 - + Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 50 tỷ đồng.
- Khoản làm giảm lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là:
 - + Chi phí bán hàng tăng 633 tỷ đồng.

Trân trọng cảm ơn và kính chào. *MP*



TRẦN QUỐC TRÍ

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- Lưu văn thư

